

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 112 /2024/HS-ST

Ngày: 28 - 11 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bá Công - Hiệu trưởng trường tiểu học Mai Đăng Chơn và ông Nguyễn Tuấn Ngọc - hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Hậu - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2024/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Gia B. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12/01/2005; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: nhận và giao hàng (shipper); ĐKKHKT và chỗ ở: Số C, đường T, P . X, Q . T, TP.Đà Nẵng; Con ông: Không rõ. Con bà: Nguyễn Thị Kim H. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 15/4/2024 có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Nguyễn Thị Thư N, sinh ngày 09/11/2008; Trú tại: Tổ C, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1985 và bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1985. Cùng trú tại: Tổ C, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Bà L có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Xuân N1 - Luật sư Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Đ. Địa chỉ liên hệ: I L, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2/ Anh Hồ Thanh H1, sinh năm 2001; Trú tại: Tổ F, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3/ Ông Mạc D, sinh năm 1974; Trú tại: C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4/ Anh Đặng Bảo M, sinh năm 2001. Trú tại: Tổ E, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

5/ Chị Mạc Thị Thu H2, sinh năm 2005. Trú tại: C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ hiện nay: thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 15/4/2024, khi thực hiện nhiệm vụ tại khu vực P . M, Q . N, TP.Đà Nẵng thì Cơ quan CSĐT - Công an Q.N phát hiện Nguyễn Gia B đang đứng trước quán K (thuộc số nhà A, đường C, P . M, Q . N) có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện dưới đất ngay cạnh vị trí B đang đứng có một mảnh giấy được cuộn tròn bên trong có 02 gói ni lông (trong đó: 01 gói ni lông có chứa 05 viên nén và 01 gói ni lông có chứa tinh thể rắn màu trắng). B khai nhận trong các gói ni lông bị phát hiện là ma túy thuốc lắc và ma túy loại Ketamine của B đặt sẵn dưới đất để bán cho người thanh niên tên “H1 kận” với số tiền 4.750.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan CSĐT - Công an Q kiểm tra và phát hiện.

Tang vật tạm giữ

-01 mảnh giấy trắng cuộn tròn bên trong có 01 gói ni lông chứa 05 viên nén và 01 gói ni lông có chứa tinh thể rắn màu trắng. Ký hiệu bì niêm phong là B1.

-01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím gắn sim số: 0795606120.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, BKS: 92D1 – 52092 (SM: JF63E1225904, SK: RLHJF6309FZ678932). Xe mô tô này do ông Mạc D đứng tên đăng ký.

Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của B nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc mua bán ma túy.

Quá trình làm việc B khai nhận người thanh niên “Hiếu kận” (sử dụng số điện thoại 0905502300) mua ma túy của B vào ngày 15/4/2024 là do Nguyễn Thị Thư N giới thiệu và N sẽ được hưởng lợi 750.000 đồng khi B bán được ma túy. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn tiến hành triệu tập Nguyễn Thị Thư N đến làm việc và N khai nhận hành vi giới thiệu người mua ma túy cho B để hưởng lợi nên tiến hành tạm giữ của N 01 điện thoại Iphone màu gold gắn các số sim 0905499466 và 0783452001 cùng số tiền 137.000 đồng.

Qua điều tra xác định: Từ tháng 3 năm 2024, Nguyễn Gia B nảy sinh ý định mua ma túy về để bán lại kiếm lời. Sau đó, B nhiều lần liên lạc với người phụ nữ tên “H1” (quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Cũng trong thời gian này, B gặp Nguyễn Thị Thư N. Trong quá trình nói chuyện, B nói cho N biết việc B bán ma túy. Sau đó, N liên lạc với B thoả thuận về việc giới thiệu người mua ma túy cho B và hưởng lợi chênh lệch từ việc báo giá cho người mua cao hơn so với giá mà B bán thì B đồng ý. Từ khoảng tháng 3/2024 đến thời điểm bị phát hiện, B nhiều lần bán trái phép chất ma túy, trong đó xác định cụ thể được 06 lần như sau:

Lần 1: Ngày 14/3/2024, nam thanh niên tên “M” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ qua mạng xã hội Facebook của Nghĩa là “Nguyễn N2” hỏi mua 05 viên

ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy Ketamine và hẹn giao dịch trước quán bar T (thuộc đường B, Q.H, TP.Đà Nẵng). Sau đó, N liên hệ qua tài khoản Facebook “Nguyễn Gia ” của B trao đổi về việc bán ma túy cho “M”. B đồng ý bán với giá 4.000.000 đồng và nói N chuyển tiền đến số tài khoản ngân hàng MB: 33721092005, có tên MAC THI THU HIEN (bạn gái của B) cho B. N nhấn lại cho “M” giá ma túy là 4.500.000 đồng thì “M” sử dụng tài khoản ngân hàng M1 chuyển đến số tài khoản của tại ngân hàng M1: 0905499466 của N 4.500.000 đồng và N đã chuyển tiền qua số tài khoản ngân hàng B đưa trước đó. Sau khi nhận được tiền, B liên hệ qua Z cho người tên “H1” (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 05 viên ma túy thuốc lắc và “02 hộp 5” ma túy loại Ketamine với giá 3.050.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B mang đến quán bar T bán cho “M”. Số tiền B thu lợi bất chính (950.000 đồng) đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Ngày 18/3/2024, N đang đi chơi với bạn (không rõ lai lịch) tại vũ trường P, TP.Đà Nẵng thì một nam thanh niên tên “Kin” (không rõ lai lịch) gặp N hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và “2 hộp 5” ma túy Ketamine. N đồng ý bán với giá 4.500.000 đồng. Sau đó, N liên hệ qua mạng xã hội Facebook nói B đi bán ma túy cho “Kin” tại vũ trường Phương Đ. B đồng ý bán với giá 4.100.000 đồng và nói N chuyển tiền cho B qua tài khoản ngân hàng tên MAC THI THU HIEN. Vì không có tiền trong tài khoản ngân hàng nên N liên hệ qua tài khoản Facebook cho người bạn tên Đặng Thị Thu H3 (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ H3 chuyển khoản vào số tài khoản ngân hàng cho N số tiền 4.100.000 đồng. Sau khi H3 chuyển tiền cho N thì N chuyển khoản tiền cho B. Sau khi nhận được tiền, B liên hệ với “H1” hỏi mua số ma túy trên với giá 3.050.000 đồng và mang đến vũ trường Phương Đ bán “Kin”. Số tiền B thu lợi bất chính (1.050.000 đồng) đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Lần 3: Ngày 29/3/2024, Hồ Thanh H1 liên hệ cho N qua mạng xã hội Facebook hỏi mua 02 viên ma túy thuốc lắc, 01 gói ma túy loại Ketamine và hẹn giao tại trước quán bar T. N đồng ý bán với giá 2.100.000 đồng và nói Hồ Thanh H1 chuyển khoản tiền cho N. Sau đó, N liên lạc với B qua mạng xã hội Facebook nói B đi bán ma túy cho Hồ Thanh H1. B đồng ý bán với giá 1.900.000 đồng và nói N chuyển khoản tiền qua tài khoản ngân hàng MB tên MAC THI THU HIEN cho B. Sau khi nhận được tiền, B liên hệ với người phụ nữ tên “H1” hỏi số ma túy trên với giá 1.300.000 đồng và mang đến trước quán bar T bán cho Hồ Thanh H1. Số tiền B thu lợi bất chính (600.000 đồng) đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Lần 4: Khoảng 15 giờ ngày 11/4/2024, Hồ Thanh H1 tiếp tục sử dụng mạng xã hội Facebook “Ba Ba” liên lạc với N hỏi mua 02 viên ma túy thuốc lắc và một gói ma túy, loại Ketamine để cùng người bạn tên “H1 cận” (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng. N đồng ý bán với số tiền 2.500.000 đồng và hẹn giao dịch tại đường S, P . H, Q . N. Sau khi liên lạc mua ma túy, H1 đi gặp “H1 cận” và góp số tiền 1.200.000 đồng cho “H1 cận” (H1 cận góp 1.300.000 đồng), đồng thời Hồ Thanh H1 nhắn tin số điện thoại của “Hiếu cận” cho N để N liên lạc bán ma túy. Còn N điện thoại cho B trao đổi về việc bán ma túy cho Hồ Thanh H1. B đồng ý bán với số tiền 1.900.000 đồng nên N nói B đến địa điểm đã hẹn với Hồ Thanh H1 và đưa số điện thoại của “Hiếu cận” cho B liên lạc bán ma túy. Sau đó, B liên lạc người phụ nữ tên “H1” mua số ma túy trên với số tiền 1.200.000 đồng và

mang đến điểm hẹn bán cho “H1 cận”. Số tiền B thu lợi (700.000 đồng) đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Lần 5: Tối ngày 14/4/2024, B đi chơi ở quán T thì một người nam thanh niên (không rõ lai lịch, quen biết ngoài xã hội) gặp B hỏi mua 5 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy loại Ketamine. Do có sẵn ma túy trong người nên B đã bán ma túy cho người thanh niên với số tiền 6.500.000 đồng. Số tiền B thu lợi bất chính (1.650.000 đồng) đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần 6: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/4/2024, người có tên “H1 cận” (không rõ nhân thân, lai lịch) dùng số điện thoại 0905502300 điện thoại cho N hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp ma túy loại Ketamine. N đồng ý bán với số tiền 4.750.000 đồng. Sau đó, N điện thoại cho B qua ứng dụng Telegram trao đổi về việc bán ma túy cho “H1 cận”. B đồng ý bán số ma túy với giá 4.000.000 đồng. Sau đó, N nhắn tin số điện thoại (0905502300) của “H1 cận” cho B và nói B đến trước quán K (địa chỉ: số A, đường C, P . M, Q . N) để bán ma túy cho “H1 cận”. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi B đang đứng tại điểm hẹn để bán ma túy “H1 cận” thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.N phát hiện, bắt quả tang và tạm giữ tang vật.

Kết quả xét nghiệm ma túy: B dương tính với ma túy tổng hợp. N âm tính với ma túy.

Tại kết luận giám định số: 314 ngày 23/4/2024 của Phòng K1 Công an T1 xác định: 05 viên nén (ký hiệu B1a) gửi giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 2,393 gam; tinh thể rắn màu trắng trong gói ni lông (ký hiệu B1b) gửi giám định là Ketamine, khối lượng 1,145 gam.

* Chị Mạc Thị Thu H2 trình bày: Bà H2 là bạn gái của Nguyễn Gia B, trước đó điện thoại của B bị hỏng nên H2 cho mượn điện thoại để dùng, đến khi B sửa xong điện thoại và trả lại. Đối với xe mô tô BKS 92D1-52092 là của ông Mạc D (bố của H2), khi mượn xe B nói đi có việc tôi cũng không biết B sử dụng đi mua bán ma túy và cũng như số tài khoản thì B nói cho B mượn để B chuyển tiền liên quan đến việc chơi game nên H2 tin tưởng cho mượn cũng không biết B sử dụng chuyển tiền mua bán ma túy.

* Bà Nguyễn Thị Thu N trình bày: bà có giúp sức cho B bán trái phép chất ma túy cho người khác như lời khai của bị cáo B tại phiên tòa. Bà Lê Thị Kim L là người đại diện hợp pháp của Nghĩa tình bày: Bà không biết việc N mua bán trái phép chất ma túy.

* Anh Đặng Bảo M trình bày: Nguyễn Thị Thu Nghĩa là bạn gái của M. Vào ngày 10/4/2024, N không có điện thoại nên M cho N mượn điện thoại Iphone mà M mua trước đây để dùng, tuy nhiên việc N sử dụng điện thoại vào việc mua bán ma túy thì M không biết.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng rút nội dung truy tố bị cáo về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, Khoản 2, Điều 251 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b, e Khoản 2, Khoản 5, Điều 251; điểm s, r Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Nguyễn Gia B mức hình phạt từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo B từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Xử lý tang vật tạm giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong ký hiệu B1 kèm theo Kết luận giám định số: 314 ngày 23/4/2024 của Phòng K1 Công an T1 bên trong có chứa ma túy còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu và các sim số: 0905499466 và 0795606120.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím và số tiền 137.000 đồng (vì là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và khoản thu lợi bất chính của N từ việc mua bán trái phép chất ma túy).

- Trả lại 01 điện thoại Iphone màu Gold gắn số sim 0783452001 cho Đặng Bảo M và trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen BKS: 92D1 - 52092, SM: JF63E1225904 và SK: RLHJF6309FZ678932 cho ông Mạc D vì không biết việc N và B sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính của B từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 4.950.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

* Tại phiên tòa, vị luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Thị Thư N phát biểu: Nguyễn Thị Thư N thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tại thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi, khả năng nhận thức hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trong quá trình điều tra N khai báo thành khẩn, rõ ràng. Căn cứ quy định của pháp luật Cơ quan điều tra đã đình chỉ điều tra đối với Nguyễn Thị Thư N theo Quyết định 1048 ngày 28/8/2024 là đảm bảo, có căn cứ, có lợi cho N nên không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Gia B đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo chấp hành án tốt sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Viện Kiểm sát rút nội dung truy tố về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p (có 02 chất ma túy trở lên mà

tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy đó tương với khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy qui định một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này), Khoản 2, Điều 251 BLHS đối với bị cáo: Nhận thấy, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã truy xét những lần mua bán trái phép chất ma túy trước đó để truy tố bị cáo B theo tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” và việc rút nội dung truy tố là nhằm đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo (một hành vi vi phạm không thể truy xét hai lần) nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ tháng 3 năm 2024 đến ngày 15/4/2024, Nguyễn Gia B đã nhiều lần mua ma túy của người phụ nữ tên “H1” và bán trái phép chất ma túy cho người khác, trong đó xác định được cụ thể 06 lần như sau:

Lần 1: Ngày 14/3/2024, B bán cho người nam thanh niên tên “M” 05 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy loại Ketamine trước quán bar T (thuộc đường B, Q.H, TP.Đà Nẵng) với số tiền 4.000.000 đồng.

Lần 2: Ngày 18/3/2024, B bán cho nam thanh niên tên “Kin” 05 viên ma túy thuốc lắc và “2 hộp 5” ma túy loại Ketamine tại vũ trường P, TP.Đà Nẵng với số tiền 4.100.000 đồng.

Lần 3: Ngày 29/3/2024, B bán cho Hồ Thanh H1 02 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy loại Ketamine tại trước quán bar T với số tiền 1.900.000 đồng.

Lần 4: Ngày 11/4/2024, B bán cho Hồ Thanh H1 02 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy loại Ketamine tại đường S, P . H, Q.N, TP.Đà Nẵng với số tiền 1.900.000 đồng.

Lần 5: Ngày 14/4/2024, B bán 05 viên ma túy thuốc lắc và 02 gói ma túy loại Ketamine cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) ở quán bar T với số tiền 6.500.000 đồng.

Lần 6: Ngày 15/4/2024, trong lúc B đang chờ bán 2,393 gam ma túy loại MDMA và 1,145 gam ma túy loại Ketamine với số tiền 4.750.000 đồng cho người có tên “H1 kận” ở khu vực trước quán K thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.N phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền thu lợi bất chính của B từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 4.950.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng số 92 ngày 16/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b,e khoản 2 Điều 251 BLHS Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội thì thấy: khoảng thời gian từ tháng 3 năm 2024 đến ngày 15/4/2024, Nguyễn Gia B đã nhiều lần mua ma túy của người phụ nữ tên “H1” và 06 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác trong đó lần bị bắt quả tang gồm 05 viên nén giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 2,393 gam; tinh thể rắn màu trắng trong gói ni lông giám định là Ketamine, khối lượng 1,145 gam. Tổng số tiền thu lợi bất chính của B từ việc mua bán trái phép chất ma

túy là 4.950.000 đồng. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý và đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b,e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về tính chất vụ án thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý nên đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo nhận thức được điều đó, song để có tiền phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nói trên. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự khai ra lần phạm tội ngày 14/4/2024. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[6] Để ngăn chặn cũng như răn đe nghiêm khắc nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là số tiền 10.000.000đồng theo quy định tại Khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Thị Thư N: Cơ quan Cảnh sát điều tra đình chỉ điều tra đối với N theo Quyết định số 1048/QĐ-ĐCSMT ngày 28/8/2024. Ngày 30/9/2024 Hội đồng xét xử đã tiến hành trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quyết định số 05/2024/ HSST-QĐ ngày 30/9/2024 để làm rõ vai trò đồng phạm về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Nguyễn Thị Thư N đối với bị cáo trong vụ án. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ hành Sơn, thành phố Đà Nẵng có công văn số 162 ngày 15/10/2024 không chấp nhận và chuyển lại hồ sơ. Do vậy căn cứ Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự HĐXX vẫn xét xử vụ án theo quy định của pháp luật và kiến nghị Viện kiểm sát cấp trên có thẩm quyền xem xét vai trò đồng phạm của Nguyễn Thị Thư N.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bì thư trắng niêm phong kín ký hiệu B1 là mẫu giám định hoàn trả theo kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của phòng K1 và các sim số: 0905499466 và 0795606120 cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím gắn và số tiền 137.000 đồng(đã nộp vào tài khoản 3949.0.1055141.00000 ngày 06/8/2024 theo ủy nhiệm chi) là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và khoản thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của N nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu Gold gắn số sim 0783452001 trả lại cho Đặng Bảo M và trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen BKS: 92D1 - 52092, SM: JF63E1225904 và SK: RLHJF6309FZ678932 cho ông Mạc D vì không biết việc N và B sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Gia B từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 4.950.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Chị Mạc Thị Thu H2 không biết việc B sử dụng điện thoại, tài khoản ngân hàng cùng xe mô tô BKS: 92D1 - 52092 của chị H2 vào việc phạm tội; anh Đặng Bảo M không biết việc N sử dụng điện thoại của anh M vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Q không đề cập xử lý đối với chị H2 và anh M là có cơ sở.

[10] Đối với người phụ nữ tên “H1” (người bán ma túy cho B); người có tên “H1 cận”; nam thanh niên tên “M”; nam thanh niên tên “Kin” (những người mua ma túy của B) và chủ các tài khoản ngân hàng có tên DOAN ANH MINH, DANG THI THU HA hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Q tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[11] Đối với Hồ Thanh H1 và người có “H1 cận” có hành vi mua ma túy về tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thu giữ được tang vật và hiện không xác định được nhân thân, lai lịch của người tên “H1 cận” nên tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B, Công an quận Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia B phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

- Áp dụng Điểm b, e Khoản 2, Khoản 5, Điều 251; điểm s, r Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Gia B 9 (C) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2024. Phạt bổ sung bị cáo: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bì thư trắng niêm phong kín ký hiệu B1 là mẫu giám định hoàn trả theo kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của phòng K1 và các sim số: 0905499466 và 0795606120.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím và số tiền 137.000 đồng (đã nộp vào tài khoản 3949.0.1055141.00000 ngày 06/8/2024 theo ủy nhiệm chi).

- Trả 01 điện thoại Iphone màu Gold gắn số sim 0783452001 cho Đặng Bảo M và trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen BKS: 92D1 - 52092, SM: JF63E1225904 và SK: RLHJF6309FZ678932 cho ông Mạc D.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2024.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Gia B là 4.950.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp và cấp TP;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lương Thị Anh